

Số: 09/KH-THTA3

La Gi, ngày 29 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 748 /QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng phê duyệt kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện Hướng dẫn số 575/SGDDĐT-GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Sở GDĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Thực hiện Hướng dẫn số 570/SGDDĐT-GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Sở GDĐT V/v hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục Tiểu học năm học 2025-2026.

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, trường Tiểu học Tân An 3 xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 như sau:

Phần thứ nhất: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Đặc điểm tình hình cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh

1.1. Tình hình cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Số lượng: Tổng số gồm 20 CB-GV-NV

Trong đó:

- BGH: 01

- Số lượng giáo viên: 15 GV (có 01 GV kiêm TPT Đội). Tỷ lệ 1.4

Trong đó, số giáo viên cơ bản: 11; số giáo viên chuyên: 04 (gồm Âm nhạc+Mỹ thuật: 01; Thể dục – GV TPT: 01; Tiếng Anh: 01; Tin học: 01)

- Nhân viên: 4 gồm 01 nhân viên Kế toán, 01 nhân viên Thư viện – Thiết bị, 01 nhân viên Bảo vệ và 01 nhân viên Tạp vụ.

- Trình độ đào tạo:

+ Trình độ trên đại học có 01/20 CB, GV, NV chiếm tỷ lệ: 5 %

+ Trình độ đại học có 15/20 CB, GV, NV chiếm tỷ lệ: 75 %

+ Trình độ cao đẳng có 01/20 CB, GV, NV chiếm tỷ lệ: 5 %;

+ Trình độ trung cấp 01/20 CB, GV, NV chiếm tỷ lệ: 5 %

+ Trình độ khác 02/20 CB, GV, NV chiếm tỷ lệ: 10 %

- Tổ chức Đảng:

+ Chi bộ gồm có 13/20 đảng viên chiếm tỷ lệ: 65 %

1.2. Học sinh

| Khối lớp | Số lớp | Số học sinh | Nữ | Dân tộc | Khuyết tật | Hộ nghèo | Cận nghèo | Ghi chú |
|-------------|-----------|-------------|------------|---------|------------|----------|-----------|---------|
| 1 | 2 | 71 | 33 | | | | | |
| 2 | 2 | 70 | 28 | | 3 | | | |
| 3 | 2 | 69 | 38 | | 3 | | | |
| 4 | 2 | 70 | 27 | | 2 | | | |
| 5 | 2 | 73 | 40 | | 3 | | | |
| Tổng | 10 | 353 | 166 | | 11 | | | |

II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN:

1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm của cấp Ủy đảng, UBND Phường La Gi đã chỉ đạo sâu sát, sự quan tâm giúp đỡ của phụ huynh học sinh và các tổ chức đoàn thể xã hội cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Cơ sở vật chất khang trang, thoáng mát. Thiết bị đồ dùng dạy học đã được mua sắm bổ sung khá đầy đủ, đáp ứng được nhu cầu hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường.

Đội ngũ giáo viên có 14/15 giáo viên đạt trình độ Đại học, có giáo viên cốt cán sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Đội ngũ giáo viên nhiệt tình trong giảng dạy, có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống tốt, có tinh thần trách nhiệm, chịu khó học hỏi, có đời sống ổn định, an tâm công tác, có tinh thần đoàn kết, biết giúp đỡ nhau để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Luôn thực hiện các chuyên đề về đổi mới phương pháp vào công tác giảng dạy, đã tạo được sự đoàn kết, niềm tin đối với nhân dân.

2. Khó khăn

Trường thiếu phó Hiệu trưởng để quản lý chuyên môn. Năng lực chuyên môn của đội ngũ GV chưa đều, một số giáo viên chưa quyết tâm học hỏi để nâng cao tay nghề hoặc chưa nhạy bén trong đổi mới phương pháp phần nào ảnh hưởng đến chất lượng học sinh.

Chất lượng giáo dục các mặt đạt được chưa vững chắc ở các khối lớp. Số học sinh tái mù đầu năm nhiều, các em thiếu sự quan tâm từ gia đình vì đa số là con em gia đình khó khăn, đến địa phương lập nghiệp, chỗ ở thiếu ổn định, thường xuyên bỏ học và phải vận động ra lớp.

Phần thứ hai:

PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

A. Nhiệm vụ chung.

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018; triển khai dạy học 2 buổi/ngày thực chất, hiệu quả đối với giáo dục tiểu học.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý các môn học và hoạt động giáo dục, thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, kỹ năng công dân số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học, đảm bảo 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 được học môn Tiếng Anh và Tin học theo CTGDPT 2018.

4. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ; tham mưu cấp ủy địa phương đưa giáo dục nói chung và phổ thông nói riêng vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của địa phương.

B. Nhiệm vụ cụ thể và giải pháp

I. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện NQTW4 khóa XII của Đảng về chống suy thoái về đạo đức, chính trị, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; củng cố kết quả các cuộc vận động: “chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, cuộc vận động “Mỗi nhà giáo, cán bộ giáo dục giúp đỡ một học sinh có hoàn cảnh khó khăn”. Quán triệt tốt nhiệm vụ năm học, phấn đấu tạo bước chuyển biến cơ bản về quản lý giáo dục, về nền nếp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Nâng cao nhận thức tư tưởng chính trị và ý thức tổ chức kỉ luật cho đội ngũ. Động viên CB, GV, NV thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định cơ quan.

- Nâng cao nề nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong đơn vị trường học; tham gia xây dựng kế hoạch Văn hóa trường học và Bộ quy tắc ứng xử theo văn bản chỉ đạo và phù hợp tình hình thực tế của đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện sáng tạo, hiệu quả các nội dung của hoạt động xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Củng cố xây dựng các tổ chức đoàn thể vững mạnh, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu của nhà trường và các tổ chức đoàn thể đề ra, tiếp tục duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và nâng dần các tiêu chí. Tạo điều kiện để từng đoàn thể phát huy được vai trò của cá nhân và tập thể trong thực hiện nhiệm vụ. Phối hợp với các đoàn thể trong nhà trường đẩy mạnh các cuộc vận động gắn với giáo dục đạo đức nghề nghiệp, nhân cách nhà giáo, chống các hành vi xúc phạm danh dự và thân thể học sinh.

**** Chỉ tiêu**

- 100% CB, GV, NV có thái độ chính trị, lập trường quan điểm vững vàng.

- 100% CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, không có CB-GV-NV vi phạm pháp luật.

- 100% CB, GV, NV thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị khóa XII và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 8/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- 100% CB, GV, NV thực hiện đúng Nội quy và Quy chế trong nhà trường; hưởng ứng và cam kết thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của nhà trường, của ngành.

- 100% GV thường xuyên thực hiện việc dạy lồng ghép giáo dục đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh, văn hóa địa phương, giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh và tích hợp các nội dung khác theo quy định ngành của từng khối lớp.

- 100% CB, GV, NV có đạo đức tốt, không vi phạm phẩm chất đạo đức nhà giáo; không xúc phạm danh dự, nhân phẩm, thân thể học sinh và đồng nghiệp.

2. Công tác giáo dục đạo đức cho học sinh

- Thực hiện việc rèn luyện các quy định về giáo dục đạo đức, phẩm chất của HS Tiểu học.

- Chú trọng việc giáo dục đạo đức, nhân cách và kỹ năng sống cho học sinh như giáo dục học sinh biết vâng lời thầy, cô giáo, cha mẹ, người lớn tuổi; lễ phép trong giao tiếp hàng ngày, biết đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện.

- Giáo dục học sinh thực hiện tốt nội quy trường, lớp; đi học chuyên cần và đúng giờ; tích cực tham gia các hoạt động học tập; giữ gìn sách vở và đồ dùng cẩn thận.

- Giáo dục học sinh biết giữ gìn tài sản của trường, lớp, nơi công cộng, bảo vệ môi trường sống gần gũi xung quanh mình.

- Giáo dục học sinh có tinh thần ham học tập, biết vượt qua khó khăn, thử thách. Xây dựng động cơ thái độ học tập tốt, học để làm người, học để nâng cao chất lượng cuộc sống cho chính mình và cho cộng đồng thông qua rèn luyện phát triển các năng lực, phẩm chất người học.

- Giáo dục học sinh tính thật thà, thẳng thắn, khuyến khích tinh thần thi đua học tập tránh tình trạng gian dối, chạy theo thành tích trong học tập và sinh hoạt.

**** Chỉ tiêu**

- 100% học sinh thực hiện tốt kế hoạch rèn luyện cá nhân và các phong trào do nhà trường phát động.

- 100% học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, nội quy trường lớp.

- 100% học sinh có phẩm chất từ đạt trở lên.

II. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương. Nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh, thiên tai, cháy nổ cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

**** Chỉ tiêu**

- Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp điều kiện trường-lớp.

- 100% CB, GV, NV và HS phối hợp thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn trường học.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) *Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học phổ thông cấp tiểu học*

- Đảm bảo về tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; chủ động tham mưu, phối hợp với Phòng VH-XH bố trí giáo viên đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học

tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/ 32 tiết/ tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động câu lạc bộ căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí.

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

**** Chỉ tiêu**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục đầy đủ, kịp thời theo điều kiện đặc thù của đơn vị.

- 100% các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục đầy đủ, phù hợp và linh hoạt trong quá trình thực hiện.

- 100% GV xây dựng kế hoạch bài dạy căn cứ vào tình hình thực tế của học sinh lớp.

b) Thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học theo các văn bản đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT ban hành về việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cụ thể:

- Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và Hoạt động giáo dục bắt buộc được quy định tại chương trình đảm bảo thời lượng theo yêu cầu.

- Thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Giáo

đục về quyền con người, Giáo dục An toàn giao thông, Giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Giáo dục STEM; Giáo dục bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

- Thực hiện có hiệu quả việc dạy học môn ngoại ngữ trong Chương trình GDPT 2018; tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh. Phát động phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh thông qua các hoạt động giao lưu, văn hóa, văn nghệ bằng tiếng Anh, câu lạc bộ tiếng Anh, Góc tiếng Anh (English Corner). Thực hiện đánh giá học sinh học ngoại ngữ cần chú trọng xây dựng sự tự tin cho người học, tăng cường việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập. Tăng cường đánh giá thường xuyên với các kỹ thuật đánh giá đa dạng phù hợp. Thực hiện đánh giá định kỳ nhẹ nhàng phù hợp với tâm lý lứa tuổi. Đề kiểm tra định kỳ phải bao gồm đủ các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết với tỷ lệ các kỹ năng và mức độ nhận thức của câu hỏi phù hợp với việc dạy và học của giáo viên và học sinh và bảo đảm các yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình môn học.

**** Chỉ tiêu**

- 100% GV thực hiện tốt kế hoạch, chương trình giảng dạy và quy chế chuyên môn.

- 100% CBQL, GV dạy đảm bảo tiết theo quy định và thực hiện nghiêm túc kế hoạch dạy học của cá nhân.

- 100% GV có đủ hồ sơ sổ sách theo quy định.

c) Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

*** Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1**

- Thực hiện triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 khi đảm bảo các điều kiện từ nhà trường và nhu cầu của người học.

- Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc cho học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Sách giáo khoa và tài liệu sử dụng theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: sử dụng bộ sách Tiếng Anh của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam do Hoàng Văn Vân làm tổng chủ biên.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết theo quy định.

- Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua các phương tiện truyền thông phù hợp và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc

truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu các câu lạc bộ trong nhà trường, lớp học,...

- Xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện giáo viên giảng dạy bộ môn tiếng Anh tham gia tập huấn sử dụng SGK; cách kiểm tra, đánh giá học sinh theo các thông tư quy định và bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn; đổi mới phương pháp dạy học theo hướng giao tiếp; đổi mới về hình thức, nội dung dạy và học; tổ chức các hoạt động ngoại khóa phục vụ yêu cầu dạy và học tiếng Anh.

****Chỉ tiêu**

- 100% học sinh lớp 3,4,5 tham gia học Tiếng Anh đạt hiệu quả theo chương trình quy định.

- Học sinh lớp 1, 2 học môn Tiếng Anh tự chọn ít nhất 1 tiết/ tuần

- Có tổ chức CLB Tiếng Anh và Giao lưu về Tiếng Anh cho học sinh toàn trường ít nhất 01 lần/ năm.

*** Dạy học Tin học**

Tổ chức dạy học Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Căn cứ vào điều kiện thực tế của khối lớp, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4 và lớp 5.

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

- Tham gia tập huấn, tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông trong đơn vị. Tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục dưới hình thức các câu lạc bộ có nội dung Tin học để học sinh được tiếp cận, vận dụng kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin vào giải quyết các tình huống, yêu cầu trong thực tế học tập và cuộc sống. Tổ chức bồi dưỡng học sinh có khả năng tham gia “Tin học trẻ” các cấp đạt kết quả.

- Tạo điều kiện để giáo viên Tin học tham gia sinh hoạt tổ chuyên môn nhằm bồi dưỡng thường xuyên, chia sẻ về phương pháp dạy học, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ cũng như nâng cao năng lực và hiệu quả dạy học Tin học trong nhà trường.

**** Chỉ tiêu**

- 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 hoàn thành chương trình môn Tin học.

- Học sinh lớp 1, 2 học môn tin học ít nhất 1 tiết/ tuần.

- Tổ chức CLB “Tin học trẻ” trong nhà trường. Có học sinh tham gia “Tin học trẻ” các cấp.

d. Tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương; đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, giáo viên cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Các mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương, theo văn bản hướng dẫn điều chỉnh của Sở. Chú trọng đẩy mạnh nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử địa phương cho học sinh; tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm gắn với tìm hiểu các địa chỉ đỏ tại địa phương trong năm học.

**** Chỉ tiêu**

- 100% CBQL, GV thực hiện nghiêm túc việc tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương.

- HS tích cực tham gia các hoạt động giáo dục địa phương trong và ngoài nhà trường.

đ) Tổ chức triển khai thực hiện sách giáo khoa

- Trang bị đầy đủ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo trong trường tiểu học theo quy định.

- Thực hiện các giải pháp, tìm kiếm nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách; học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động sách giáo khoa cũ các năm học trước tái sử dụng để hỗ trợ, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa.

**** Chỉ tiêu**

- 100% học sinh có đủ SGK và đồ dùng học tập theo quy định.

- 100% lớp tham gia thực hiện phong trào quyên góp sách tạo tủ sách dùng chung hàng năm.

e. Triển khai giáo dục STEM

Tiếp tục tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 căn cứ hướng dẫn của Bộ GDĐT; Nhà trường triển khai giáo dục STEM theo các hình thức, tổ chức tập huấn cho GV, thực hiện nội dung giáo dục STEM vào trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định;

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn trên cơ sở nghiên cứu bài học STEM để nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên qua việc hướng dẫn, hỗ trợ và phân tích các bài học Stem, các hoạt động trải nghiệm ứng dụng Stem và làm quen với nghiên cứu khoa học, kỹ thuật nhằm đúc rút kinh nghiệm khi thực hiện.

Lựa chọn/xây dựng chủ đề STEM, đảm bảo mỗi khối lớp có ít nhất 04 chủ đề/năm học; tổ chức Hoạt động trải nghiệm STEM ít nhất 01 lần/năm học/ khối lớp và tăng dần theo chủ đề; tổ chức “Làm quen với nghiên cứu khoa học, kỹ thuật” trên tinh thần khuyến khích. Xây dựng và khai thác video hướng dẫn học sinh thực hiện thao tác tạo sản phẩm của bài học STEM.

Kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch; kịp thời phát hiện khó khăn và có biện pháp xử lý linh hoạt, phù hợp; tổng hợp ý kiến của các tổ chuyên môn và báo cáo về cấp trên trong quá trình thực hiện; Tham gia đầy đủ các buổi hội thảo chuyên môn theo nhiều hình thức để trao đổi, thảo luận nhằm phát huy tốt nhất việc ứng dụng STEM trong trường học đạt hiệu quả cao nhất.

Chủ động phối hợp với Nhà xuất bản, đơn vị có tài liệu được lựa chọn để đăng ký, cung ứng đủ tài liệu giáo dục STEM đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh. Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ *website <https://stemtieuhoc.edu.vn>* và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

Tham mưu bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong nhà trường; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

**** Chỉ tiêu**

- 100% CBQL, GV thực hiện nghiêm túc việc tổ chức giáo dục STEM vào chương trình dạy học theo các văn bản hướng dẫn.
- HS tích cực tham gia các hoạt động giáo dục giáo dục STEM với nhiều hình thức.

3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá học sinh tiểu học

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

- Tăng cường các giải pháp nhằm bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

- Khuyến khích giáo viên vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực. Thực hiện đổi mới và linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống. Dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

**** Chỉ tiêu**

- 100% GV vận dụng phù hợp việc đổi mới PP dạy học và giáo dục tích hợp các nội dung theo quy định đổi mới trong việc soạn – giảng.

- 100% các tổ chuyên môn thực hiện có hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, sinh hoạt chủ đề. Chú trọng đến công tác bồi dưỡng đội ngũ trong sinh hoạt chuyên môn.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Đánh giá, xếp loại kết quả học sinh đúng thực chất, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, thuyết trình. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Chuyên môn thực hiện bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, tránh tình trạng khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội trong đơn vị.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ theo quy định.

**** Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc việc đánh giá học sinh theo TT27/2020.

4. Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục tiểu học cấp trường

Rà soát, lập danh sách giáo viên đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ, động viên khuyến khích giáo viên tham gia nhằm nâng cao năng lực chuyên môn trên cơ sở tự nguyện của giáo viên, không ép buộc, không tạo áp lực cho giáo viên tham gia Hội thi.

**** Chỉ tiêu**

- Trường có ít nhất 50 % GV tham gia thi GVDG các cấp trường.

III. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

- Tích cực tham mưu UBND phường đầu tư mua sắm máy móc, trang thiết bị đảm bảo đáp ứng việc thực hiện CTGDPT 2018, duy trì trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018, tiếp tục rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 4 và lớp 5 trong năm học. Đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, ưu tiên đầu tiên, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2025-2030.

**** Chỉ tiêu**

- Đảm bảo đủ CSVC, trang thiết bị dạy học tối thiểu nhằm thực hiện CTGDPT 2018 cho các lớp từng năm học.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a) Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính Phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT- BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tham mưu, phối hợp Ban chỉ đạo PCGD, XMC xã, phường thực hiện công tác điều tra, cập nhật bổ sung đối tượng phổ cập, xóa mù chữ trên hệ thống online đảm bảo chính xác, đồng bộ đúng thời gian quy định. Tăng cường các giải pháp huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp, hạn chế việc học sinh bỏ học giữa chừng. Chỉ đạo mỗi CB, GV thực hiện phối hợp tốt công tác PCGD trong đơn vị.

- Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học. Tiến tới thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; hướng dẫn hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ bảo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục; chỉ đạo các cơ sở giáo dục nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục Tiểu học, giáo dục bắt buộc nhằm củng cố nền tảng giáo dục cơ sở vững chắc.

**** Chỉ tiêu**

- Phân đầu huy động trẻ 6 tuổi vào lớp Một và huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp tiểu học đạt 100%;

- Duy trì sĩ số đạt 100%;

- Tỷ lệ chuyên cần: 99,6%;

- Duy trì chuẩn mức độ 3 về PCGDTH và mức độ 2 về XMC.

b) Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT và quy định của Bộ GD&ĐT.

- Rà soát, xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường 05 năm giai đoạn 2025-2030 và kế hoạch từng năm gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia. Tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCL) và duy trì trường đạt chuẩn quốc gia tạo nền tảng vững chắc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định. Thực hiện tự đánh giá hằng năm KĐCL theo quy định để có các giải pháp cải tiến hiệu quả, phù hợp thực tế.

**** Chỉ tiêu**

Hoàn thành công tác kiểm định CLGD theo yêu cầu và duy trì và nâng cao các tiêu chí trong các tiêu chuẩn đánh giá trường đạt chuẩn quốc gia.

3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

a) Đối với trẻ khuyết tật

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật và xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại trường theo Luật Người khuyết tật 2010, Thông tư số 03/2018/TT-BGD&ĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa

nhập đối với người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên về phương pháp giáo dục hòa nhập và áp dụng có hiệu quả.

- Thường xuyên phối hợp với địa phương, với cha mẹ học sinh để hướng dẫn, giúp đỡ phụ huynh đưa con em đi kiểm tra khi học sinh có dấu hiệu khuyết tật hoặc bệnh để xác nhận đối tượng trẻ khuyết tật và thực hiện phương pháp giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập phù hợp.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ khuyết tật, chỉ đạo GV chủ động xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của lớp, đảm bảo học sinh khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Nội dung học tập của học sinh cần tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh; khuyến khích và chú trọng đến quá trình phát triển các kỹ năng sống, khả năng hòa nhập xã hội cho trẻ và giảm nhẹ các yêu cầu phù hợp với khả năng của trẻ theo tinh thần Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định giáo dục hoà nhập cho trẻ em có HCKK.

- Thực hiện đảm bảo chế độ, chính sách cho giáo viên dạy lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập theo đúng quy định.

**** Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên thực hiện hiệu quả kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật.

- Thiết lập và lưu trữ hồ sơ khuyết tật đầy đủ, đúng quy định.

b) Trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Thực hiện có hiệu quả, chất lượng cuộc vận động của ngành “Mỗi nhà giáo, cán bộ giáo dục giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn”. Phối hợp với chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh, nắm bắt về hoàn cảnh học sinh, quan tâm, tạo mọi điều kiện để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn giúp học sinh được đến trường, học tập, vượt qua trở ngại khó khăn trong học tập, kinh tế gia đình.

- Thực hiện xây dựng nội dung kế hoạch dạy học và đổi mới phương pháp giảng dạy theo đối tượng học sinh, nhất là học sinh có hoàn cảnh khó khăn, thường xuyên quan tâm giúp đỡ, động viên khích lệ học sinh về vật chất và tinh thần kịp thời để các em cố gắng vươn lên trong học tập.

- Điều chỉnh thời khoá biểu được phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của trường, của lớp.

- Làm tốt công tác khuyến học trong đơn vị, tăng cường công tác vận động xã hội hoá nhằm giúp đỡ HS khó khăn có điều kiện học tập. Vận động mạnh thường quân, nhà hảo tâm để giúp về việc học, giúp về tinh thần và vật chất cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

**** Chỉ tiêu**

- 100% cán bộ - giáo viên thực hiện có hiệu quả việc dạy học cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- 100% học sinh trong độ tuổi trên địa bàn được đến trường.

- 100% cán bộ - giáo viên tham gia thực hiện cuộc vận động “Mỗi CB-GV-NV giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn”

IV. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

- Rà soát lại cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; tham mưu xây dựng và thực hiện kế hoạch hợp đồng, tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chủ động tham mưu với các phòng Nội vụ bố trí thêm giáo viên, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả.

- Chuẩn bị đủ đội ngũ giáo viên tiếng Anh, Tin học và Công nghệ dạy tiểu học: rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên.

- Bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp, đảm bảo hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

**** Chỉ tiêu**

- Đảm bảo 100% GV được tập huấn CTGDPT 2018 và SGK của khối lớp dạy.

- Đảm bảo đủ GV Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ dạy tiểu học

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

- Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gắn với thực tiễn của đơn vị. Giáo viên tự xây dựng kế hoạch phấn đấu và thực hiện

dưới sự theo dõi, kiểm tra của Ban giám hiệu nhà trường. Tiếp tục theo dõi, tự đánh giá đánh giá đối với CBQL, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp.

- Tự nghiên cứu, học hỏi bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch cá nhân, vận dụng những nội dung học vào công tác giảng dạy và giáo dục. Nhà trường căn cứ kết quả thực tế để đánh giá kết quả BDTX của mỗi giáo viên.

- Bồi dưỡng về công tác chỉ đạo và quản lý việc dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và dạy học theo các mức độ, về đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 27/2020.

- Bồi dưỡng năng lực quản lý về ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyển đổi số về thực hiện học bạ số, sổ liên lạc điện tử, quản lý giáo án và hồ sơ chuyên môn trên môi trường số; chỉ đạo và đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

**** Chỉ tiêu**

- 100% CB, GV được bồi dưỡng thường xuyên và các chuyên đề về CMNV.
- Có ít nhất 90% GV đạt loại khá theo đánh giá Chuẩn NNGVTH trở lên, trong đó có ít nhất 15% GV đạt loại tốt.

- Trên 50% GV có giải pháp nâng cao chất lượng; có ý thức tự nghiên cứu, tự vận dụng và viết đề tài sáng kiến.

- 100% GV có kế hoạch tu dưỡng, rèn luyện nâng cao chuẩn NNGVTH.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a) Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Hiệu trưởng tập trung cải tạo cơ sở vật chất, đồng thời phối hợp với địa phương, các tổ chức thực hiện công tác xã hội hóa nhằm bổ sung nguồn lực hỗ trợ các hoạt động giáo dục; cải tạo sân bãi, tạo không gian cho các môn học mang tính thực hành, trải nghiệm.

Đối với thiết bị dạy học, tập trung mua sắm những thiết bị cần thiết qua cân đối nguồn kinh phí hoạt động được giao. Mua sắm và bổ sung trang thiết bị dạy học đáp ứng cho nhu cầu tối thiểu của nhà trường; trong đó tập trung nguồn thiết bị dạy học tin học cho HS, ti vi kết nối mạng cho các khối lớp và một số trang thiết bị hỗ trợ nội dung giáo dục STEM; chỉ đạo công tác quản lý thiết bị được cấp phát, bổ sung vào danh mục thiết bị của nhà trường, cập nhật đầy đủ phần mềm quản lý thiết bị, tài sản theo quy định; tu sửa các thiết bị vẫn còn sử dụng được để đảm bảo hiệu quả giờ dạy.

**** Chỉ tiêu:**

Đảm bảo đủ trang thiết bị cho các lớp theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, năm học 2025-2026.

b) Nâng cao hoạt động của thư viện

Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Tiếp tục thực hiện mô hình thư viện thân thiện thuộc Tổ chức “Room to Read” trong năm học 2025-2026 qua việc triển khai hiệu quả các tiết đọc thư viện theo kế hoạch. Bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học; chỉ đạo đội ngũ GV, nhân viên thư viện tham gia tập huấn, chia sẻ, trao đổi chuyên môn đầy đủ. Tùy vào điều kiện thực tế của từng khối lớp, tổ chức các tiết đọc thư viện ít nhất 2 tiết/ tháng nhằm phát huy được hiệu quả của mô hình thư viện, thu hút học sinh trải nghiệm với việc đọc, phát triển văn hóa đọc trong nhà trường. Tăng cường tổ chức cho học sinh mượn sách truyện về nhà đọc, phấn đấu đạt 2-3 quyển / học sinh/ năm học. Cán bộ hỗ trợ thư viện tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ tư vấn theo kế hoạch nhằm nâng cao chất lượng hoạt động.

Tổ chức rà soát và tự đánh giá dựa trên các tiêu chí quy định tại Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT về ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông; Công văn số 1355/SGDĐTGDTrH&CN-TX ngày 05/6/2023 của Sở GDĐT về đánh giá xếp loại thư viện trường học.

**** Chỉ tiêu:**

- 100% các lớp tổ chức tiết đọc thư viện ít nhất 2 tiết/ tháng.
- Thư viện có kế hoạch tu bổ CSV- nguồn sách theo quy định hàng năm.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

a. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, Học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Trường hợp cha mẹ học sinh có nhu cầu chuyển trường cho học sinh đi/đến các trường chưa thực hiện Học bạ số, hiệu trưởng sẽ tiếp nhận Học bạ số theo hồ sơ, trình tự, thủ tục chuyển trường quy định Điều lệ trường tiểu học.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, xây dựng nội dung hội thảo, tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

Hiệu trưởng thành lập Ban quản trị, ban hành Quy chế quản lý, sử dụng kho học liệu số, Học bạ số; hồ sơ sổ sách điện tử của nhà trường và giáo viên. Căn cứ trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chuyên ngành đào tạo của giáo viên, ban hành Quy chế chuyên môn, phân công dạy học các môn học/Hoạt động giáo dục/lớp học, định mức tiết dạy của giáo viên, từ đó quy định việc giáo viên đăng tải Kế hoạch bài dạy của giáo viên cập nhật lên hệ thống hồ sơ sổ sách điện tử của nhà trường trước lúc tổ chức dạy học thực tế tại lớp

Xây tích kế hoạch hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

**** Chỉ tiêu**

- 100% CB, GV, NV thực hiện giao dịch được trên mạng thông tin nội bộ và sử dụng thành thạo một số phần mềm quản lý nhân sự, tài chính, thiết bị, thư viện, hồ sơ chuyên môn, quản lý học sinh như: phần mềm Vnedu, Cơ sở dữ liệu, Quản lý cán bộ, Misa, Temis, học bạ số, sổ liên lạc điện tử, ...

- 100% CB, GV, NV biết ứng dụng CNTT vào quá trình dạy học và công tác.

- 100% HS tham gia GD kỹ năng công dân số.

- 100% CB, GV, NV thực hiện kế hoạch “Bình dân học vụ số” theo chỉ đạo các cấp.

4. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

- Tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực huy động để hỗ trợ cho công tác giáo dục của nhà trường. Tăng cường sự hỗ trợ, giúp đỡ từ xã hội hóa, các mạnh thường quân, cá nhân cho công tác giáo dục và đào tạo trong trường đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện nghiêm túc các khoản thu theo hướng dẫn số 664/SGDDĐT-KHTC ngày 03/9/2025 của Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu từ nguồn thu hợp pháp đầu năm học 2025-2026 đối với các cơ sở GD công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Tuyệt đối không xảy ra tình trạng lạm thu.

**** Chỉ tiêu**

- Thực hiện có hiệu quả công tác huy động các nguồn lực.

5. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông

Tiếp tục tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn- xanh-sạch-đẹp; trồng hoa trong khuôn viên trường học:

- Tổ chức các hoạt động giao lưu, các sân chơi nhằm hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực học sinh như: Năng lực Toán, tiếng Anh, tiếng Việt; ngày hội STEM; tổ chức trên tinh thần tự nguyện, tiết kiệm, phù hợp từng khối lớp không gây áp lực cho giáo viên và học sinh; *không dùng kết quả của các hoạt động này để làm căn cứ xếp loại thi đua cuối năm học.*

- Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

**** Chỉ tiêu**

- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt các phong trào thi đua.
- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt công tác truyền thông về giáo dục, có CB-GV-NV-HS viết bài đưa tin về hoạt động của nhà trường.

V. Các nhiệm vụ khác

- Phối hợp với Đội TNTP HCM tổ chức cho học sinh tham gia các buổi sinh hoạt giáo dục truyền thống, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt chủ điểm, kỉ niệm các ngày lễ lớn như: Vui tết Trung thu, 20/10; 20/11; 22/12; 9/1; 3/2; 8/3; 26/3; 30/4; 15/5; 19/5; giao lưu An toàn giao thông.... Thông qua các buổi sinh hoạt Sao, Đội, giáo dục ngoài giờ lên lớp để phát huy tính tích cực của thiếu nhi trong mọi hoạt động, góp phần củng cố, nâng cao kiến thức, kỹ năng giáo dục nhân cách, phẩm chất cho học sinh.

- Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động giáo dục, sân chơi bổ ích qua các câu lạc bộ để phát triển các phong trào, sân chơi như: Giao lưu viết chữ đẹp, thể dục thể thao, mô hình sáng tạo, sân chơi Trạng nguyên Tiếng Việt, IOE, Tin học trẻ, các cuộc thi vẽ tranh... trên tinh thần tự nguyện.

- Tăng cường theo dõi, chăm sóc sức khỏe và sơ cấp cứu ban đầu cho học sinh, trang bị dụng cụ y tế theo danh mục thiết yếu. Thực hiện tốt công tác xây dựng môi trường vệ sinh và an toàn trong phòng chống dịch bệnh, không để xảy ra tai nạn thương tích trong trường học. Tuyên truyền, vận động học sinh tiêm vắc xin khi có dịch bệnh xảy ra nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh trong quá trình học tập.

- Thực hiện tốt công tác giáo dục trật tự an toàn giao thông trong trường học. Thực hiện dạy lồng ghép chương trình ATGT trong các tiết dạy môn Đạo đức, tổ chức ngoại khóa về ATGT bằng các hình thức: tuyên truyền, phát động dưới cờ, tổ chức tháng ATGT.

- Triển khai sâu rộng công tác hiến máu tình nguyện đến toàn thể CB, CNV trong trường, thực hiện tốt chỉ tiêu hiến máu cấp trên giao.

- Tổ chức thực hiện và đẩy mạnh phong trào văn hóa văn nghệ - thể dục thể thao. Chỉ đạo và tổ chức tốt các hoạt động phong trào TDTT, ngoại khóa.

- Phối hợp với giáo viên phụ trách Văn nghệ - Thể dục để giáo dục học sinh nhận biết và thực hành tốt việc vệ sinh cá nhân, vệ sinh lớp học, vệ sinh khu vực được phân công hàng ngày, hàng tuần. Rèn thói quen làm vệ sinh môi trường sống xung quanh, gần gũi với học sinh. Hướng dẫn học sinh thực hiện phong trào xanh hoá trường học, lớp học qua sinh hoạt câu lạc bộ Cuộc sống xanh.

- Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể trong nhà trường tiến hành đại hội theo quy định, kiện toàn mạng lưới đoàn thể, xây dựng kế hoạch để đi vào hoạt động có hiệu quả.

- Tích cực tham gia các hội thi do Hội đồng đội cấp trên tổ chức.

**** Chỉ tiêu**

- Hàng tháng nhà trường phối hợp với Đội tổ chức hiệu quả các buổi sinh hoạt ngoại khóa theo hướng hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội- Sao.

- 100% giáo viên – học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động ngoại khóa.

- 10/10 lớp có học sinh tham gia các CLB trong trường.

- Tổ chức khám sức khỏe cho HS 1lần/năm. Thực hiện lịch kiểm tra sức khỏe định kỳ và tiêm chủng phòng bệnh đúng quy định; sơ cứu ban đầu đối với 100% trường hợp ốm đau, tai nạn tại trường.

- 100% HS thực hiện đúng quy định về tác phong đến lớp và vệ sinh cá nhân.

- 100% lớp có nền nếp, vệ sinh lớp học tốt. Lớp bảo đảm đủ ánh sáng, cây xanh. Trang trí lớp học đẹp, phù hợp theo quy định. Phát huy tốt bảng thi đua và các công cụ trong lớp học.

VI. Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở những nội dung hướng dẫn trên và căn cứ vào tình hình thực tiễn tại đơn vị; các bộ phận trong nhà trường xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trong năm học 2025-2026 và tổ chức triển khai thực chất hiệu quả, báo cáo về nhà trường định kỳ hằng tháng hoặc đột xuất (nếu có).

Với những yêu cầu và nhiệm vụ nêu trên, tập thể CB-GV-NV trường Tiểu học Tân An 3 quyết tâm thực hiện nghiêm túc chỉ thị của ngành và hướng dẫn của các cấp về thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2025-2026 đạt chỉ tiêu đề ra./.

Nơi nhận:

- UBND phường (báo cáo);
- Chi bộ trường (chỉ đạo);
- CB-GV-NV trường (t/h)
- Lưu NT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hồng Sương